

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN DX
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

DX, ngày 08 tháng 3 năm 2021

Số: 45/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 218/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Lê N, sinh năm 1985.

Bị đơn: Bà Lê Thị N1, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: thôn TĐ, xã DT, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn Nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Lê N và bà Lê Thị N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Hoàng Nh, sinh ngày 03/10/2013 và Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 10/5/2019 cho bà Lê Thị N1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Ông Nguyễn Lê N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng/cháu/tháng (*một triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Lê N và bà Lê Thị N1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn N gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông Nguyễn Lê N tự nguyện chịu. Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông N phải chịu. Tổng số tiền án phí ông Nguyễn Lê N phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông N đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 8243 ngày 16/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện DX;
- Chi cục THADS huyện DX;
- TAND tỉnh Quảng Nam;;
- Các đương sự;
- UBND xã DT
- Lưu HS- AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Tám